

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/DS-ST

Ngày: 19 – 4 – 2018

V/v tranh chấp hợp đồng dân
sự vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Phúc.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2017/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Tạ Thị Đ, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Bà Đào Thị H, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà Đ có mặt, bà H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/10/2017, bản tự khai và lời khai tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Tạ Thị Đ trình bày: Ngày 10/9/2017 bà có cho bà Đào Thị H vay số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Cùng ngày 10/9/2017 bà cho bà H vay thêm số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Khi vay,

hai bên không thỏa thuận lãi suất và thỏa thuận thời hạn thanh toán là 01 tháng sau khi vay.

Nhưng cho đến nay bà H vẫn chưa thanh toán cho bà khoản tiền nào. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà Đào Thị H thanh toán cho bà số tiền gốc là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Bà Đ không yêu cầu tiền lãi phát sinh.

Toà án đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn bà Đào Thị H đến Tòa án để làm việc, lấy lời khai, hòa giải nhưng bà Đào Thị H vắng mặt không lý do. Vì vậy Toà án không tiến hành lấy lời khai, hoà giải được.

Tại phiên tòa hôm nay bà Tạ Thị Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bà Đào Thị H vắng mặt không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa là đúng pháp luật; Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tạ Thị Đ. Buộc bà Đào Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Tạ Thị Đ số tiền nợ gốc là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xuất phát từ việc vay tài sản giữa bà Tạ Thị Đ và bà Đào Thị H. Do bà H vi phạm thời hạn thanh toán nợ vay nên bà Đ khởi kiện yêu cầu bà H thanh toán số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) nên Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản giữa nguyên đơn bà Tạ Thị Đ và bị đơn bà Đào Thị H. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ theo khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn: Bà Tạ Thị Đ yêu cầu bà Đào Thị H trả số tiền nợ vay 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Bà Đ cho rằng bà H vay của bà 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) vào ngày 10/9/2017. Khi vay bà H có viết 02 giấy nhận nợ. Từ khi vay đến nay bà H chưa thanh toán cho bà Đ bất kỳ khoản tiền nào.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bà Tạ Thị Đ yêu cầu bà Đào Thị H trả số tiền nợ vay 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) nợ gốc. Qua tài liệu chứng cứ bà Đ cung cấp là 02 giấy vay nợ do bà H lập ngày 10/9/2017 có nội dung H có mượn của em Đồng số tiền 20.000.000 đồng và 40.000.000 đồng. Căn cứ vào Điều 93; khoản 1, khoản 8 Điều 94; Khoản 1 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận

chứng cứ do bà Đ cung cấp, như vậy có cơ sở để xác định việc bà H vay bà Đ số tiền 60.000.000 đồng là có thật và bà H chưa thanh toán số tiền nợ vay trên cho bà Đ.

[3] Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Đào Thị H đến Tòa án để làm việc, hòa giải, xét xử nhưng bà H vắng mặt không lý do, như vậy bà H tự khước từ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do vậy Hội đồng xét xử tiến Hành xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tạ Thị Đ nên cần buộc bà Đào Thị H phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm trên khoản tiền phải trả cho bà Đ là 60.000.000 đồng x 5% = 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 357; 463; 465; 466 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tạ Thị Đ. Buộc bà Đào Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Tạ Thị Đ số tiền nợ gốc 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Về án phí: Buộc bà Đào Thị H phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Tạ Thị Đ số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) bà Đ đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0006988 ngày 27/10/2017 của Chi cục thi hành án huyện Đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

Ngô Anh Tuấn